

**CHƯƠNG TRÌNH HỘI NGHỊ  
VẬT LÝ CHẤT RẮN VÀ KHOA HỌC VẬT LIỆU TOÀN QUỐC LẦN THỨ 7  
(SPMS2011)**

*Updated 26/10/2011*

<b>THỨ HAI 07.11.2011</b>	
7:30 – 8:30	<b>Đăng ký đại biểu</b> Địa điểm: Hội trường Khu Công nghệ phần mềm
8:30 – 9:30	<b>Phiên khai mạc</b> Chủ tọa: <i>GS. Phan Hồng Khôi, GS. Nguyễn Quang Liêm, GS. Huỳnh Thành Đạt</i> - Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu - Phát biểu khai mạc: <i>GS. VS. Nguyễn Văn Hiệu, Viện KH&amp;CNVN</i> - Phát biểu của Lãnh đạo Bộ KH&CN & Quỹ NAFOSTED - Phát biểu chào mừng: <i>Lãnh đạo ĐHQG HCM</i> - Phát biểu của đại diện nhà tài trợ
9:30 – 10:00	Giải lao + Đăng ký đại biểu
10:00-11h:30	<b>Tiểu ban A: Vật lý Vật liệu Từ và Siêu dẫn</b> Địa điểm: Hội trường Khu Công nghệ phần mềm Chủ tọa: <i>GS. Nguyễn Hoàng Lương (ĐHKHTN-HN) và TS. Phạm Đức Thắng (ĐHCN)</i>
10:00 – 10:30	<b>A56 – I1:</b> Trật tự từ trong màng mỏng $\text{CaMnO}_3$ <i>Bach Thành Công, Phạm Hương Thảo, Nguyễn Thùy Trang</i>
10:30 – 10:50	<b>A04 – O1:</b> Nghiên cứu chế tạo và đặc trưng của màng mỏng sắt điện - sắt từ $\text{BiFeO}_3$ <i>Nguyễn Tài, Nguyễn Đức Minh, Lê Văn Long, Vũ Ngọc Hùng</i>
10:50 – 11:10	<b>A01 – O2:</b> Tính chất nhiệt điện của hợp chất perovskite $\text{Ca}_{1-x}\text{Y}_x\text{MnO}_3$ và $\text{Ca}_{0.9}\text{Y}_{0.1-y}\text{Fe}_y\text{MnO}_3$ <i>Nguyen Thi Thuy, Dang Le Minh, Ngo Van Nong, Christian R. H. Bahl, Nini Pryds</i>
11:10 – 11:30	<b>A46 – O3:</b> Tính chất từ cứng của hạt nano $\text{Fe}_x\text{Pd}_{100-x}$ chế tạo bằng phương pháp hóa siêu âm <i>Nguyen Thi Thanh Van, Nguyen Dang Phu, Truong Thanh Trung, Nguyen Hoang Nam, Nguyen Hoang Hai, and Nguyen Hoang Luong</i>
10:00-11h:30	<b>Tiểu ban B: Vật lý Bán dẫn - Điện môi</b> Địa điểm: Phòng họp Khu Công nghệ phần mềm Chủ tọa: <i>GS. Phan Hồng Khôi (HVLVN) và TS. Phan Bách Thắng (ĐHKHTN-HCM)</i>
10:00 – 10:30	<b>B10 – I1:</b> Ảnh hưởng của nồng độ $\text{P}_2\text{O}_5$ đến tính chất nhiệt và quang của thủy tinh tellurite

	<i>Phạm Kim Ngọc, Tong Hoang Tuan, Yasutake Ohishi, Phan Bach Thang</i>
10:30 – 10:50	<b>B47 – O1:</b> Chế tạo và đặc trưng huỳnh quang của bột peropskit $\text{CaTiO}_3$ pha tạp $\text{Eu}^{3+}$ <i>Dương Thị Mai Hương, Nguyễn Hoàng Nam, Lê Văn Vũ, Nguyễn Ngọc Long</i>
10:50 – 11:10	<b>B16 – O2:</b> Nghiên cứu tính năng quang xúc tác của màng mỏng $\text{ZnO: Sn}$ và $\text{ZnO: (Sn, N)}$ chế tạo bằng phương pháp phun xạ magnetron DC <i>Nguyễn Thanh Tú, Lê Vũ Tuấn Hùng, Phan Thị Kiều Loan</i>
11:10 – 11:30	<b>B03 – O3:</b> Chế tạo và nghiên cứu tính chất điện sắc của hệ màng mỏng chứa chuyển tiếp dị chất nano <i>Trần Thị Thảo, Nguyễn Văn Thuận, Trần Quang Trung, Nguyễn Năng Định</i>
10:00-11h:30	<b>Tiểu ban C: Vật liệu-Linh kiện Bán dẫn - Điện môi</b> Địa điểm: Phòng 617 Nhà điều hành ĐHQG - HCM Chủ tọa: GS. Nguyễn Đức Chiến (ĐHBK-HN) và PGS. Lê Văn Hiếu (ĐHKHTN-HCM)
10:00 – 10:20	<b>C01 – O1:</b> Đo hiệu suất phát quang tuyệt đối của các vật liệu huỳnh quang <i>Lê Anh Tú, Phạm Hồng Dương, Nguyễn Quang Liêm</i>
10:20 – 10:40	<b>C07 – O2:</b> Cảm biến sinh học phát hiện khuẩn Escherichia coli O157: H7 trong nước sử dụng linh kiện vi cân tinh thể thạch anh <i>Phan Hien Kien, Do TN Tram, Truong TN Lien</i>
10:40 – 11:00	<b>C08 – O3:</b> Sự thay đổi điện trở trong cấu trúc $\text{Ag/ZnO/Ti}$ ứng dụng trong bộ nhớ linh kiện điện tử <i>Nguyễn Trung Đô, Đào Thuý Vân, Lê Trán, Trần Hoàng Cao Sơn, Trần Tuấn, Phạm Kim Ngọc, Lê Văn Hiếu, Trần Cao Vinh, Cao Thị Mỹ Dung, Tạ Thị Kiều Hạnh, Võ Thanh Tân, Phan Bách Thắng</i>
11:00 – 11:30	<b>C16 – I1:</b> Chế tạo các kênh dẫn chất lỏng nano có đường kính dưới 20 nm và các ứng dụng ban đầu của kênh dẫn nano trong nghiên cứu đơn phân tử <i>Tong Duy Hien, Hanh T. Hoang</i>

10:00-11h:30	<b>Tiểu ban D1: Vật liệu Y sinh-Năng lượng-Môi trường</b> Địa điểm: Phòng 512 Nhà điều hành ĐHQG - HCM Chủ tọa: PGS. Lê Văn Vũ (ĐHKHTN-HN) và TS. Nguyễn Thanh Bình (VKHVL)
10:00 – 10:30	<b>D104 – I1:</b> Chế tạo đặc trưng tính chất nguồn sáng phẳng OLED và kết quả mô phỏng cho hệ vi phân tích y-sinh <i>Nguyễn Năng Định, Đỗ Ngọc Chung, Trần Thị Thao, Nguyễn Thăng Long, Trần Quang Trung, Vũ Xuân Nghĩa</i>
10:30 – 10:50	<b>D123 – O1:</b> Tạo bộ cảm biến miễn dịch điện hóa trên cơ sở cố định kháng thể huyết thanh để phát hiện kháng nguyên vi rút viêm não nhật bản <i>Trần Quang Huy, Vũ Quang Khuê, Mai Anh Tuấn, Phan Thị Ngà</i>
10:50 – 11:10	<b>D128 – O2:</b> Tổng hợp và nghiên cứu tính chất quang tử của vật liệu tích hợp $TbPO_4@Fe_3O_4$ <i>Nguyễn Thanh Hương, Nguyễn Đức Văn, Đinh Mạnh Tiến, Đỗ Khánh Tùng, Nguyễn Thanh Bình và Lê Quốc Minh</i>
11:10 – 11:30	<b>D117 – O3:</b> Cảm biến điện hóa xác định DNA của virus gây ung thư vòm họng EBV sử dụng hạt nano vàng <i>Luu Manh Quynh, Nguyen Thi Nhung, Le Van Vu, Pham Thi Tra, Nguyen Thi Van Anh, Phan Tuan Nghia</i>
<b>Nghỉ trưa</b>	
13:00-14:30	<b>Tiểu ban A: Vật lý Vật liệu Từ và Siêu dẫn (tiếp tục)</b> Địa điểm: Hội trường Khu Công nghệ phần mềm Chủ tọa: GS. Nguyễn Xuân Phúc (VKHVL) và PGS. Hoàng Nam Nhật (ĐHCN-HN)
13:00 – 13:30	<b>A61 – I2:</b> Tối ưu hoá cấu hình của sensor từ trường trái đất sử dụng vật liệu multiferroics metglas/PZT <i>Đ.T. Hương Giang, P.A. Đức, N.A. Phương, N.T. Ngọc, N.X. Toàn và N.H. Đức</i>
13:30 – 13:50	<b>A07 – O4:</b> Cơ chế truyền dẫn điện AC trong cấu trúc $Pt/Cr-SrTiO_3/Cr-SrTiO_3/La_{0.5}Sr_{0.5}CoO_3$ <i>Phan Bách Thắng, Lee Jaichan</i>
13:50 – 14:10	<b>A13 – O5:</b> Chính tính năng tiếp xúc xuyên hầm từ làm cảm biến đo từ trường <i>Hugo Nguyen, Anders Persson</i>
14:10 – 14:30	<b>A36 – O6:</b> Tổng hợp vật liệu nano multiferroics $BiFeO_3 - CoFe_2O_4$ và nghiên cứu hằng số điện môi và độ từ thẩm phức của nó. <i>Đỗ Quốc Hùng, Trần Quang Đạt</i>
14:30 – 15:00	<b>Giải lao</b>

15:00-16:30	Chủ tọa: <i>GS. Lưu Tuấn Tài (ĐHKHTN-HN)</i> và <i>PGS. Nguyễn Huy Dân (VKHVL)</i>
15:00 – 15:30	<b>A33 – I3:</b> Lai hóa plasmon trong cấu trúc metamaterials bất đối xứng <i>Nguyen Thanh Tung, Do Thanh Viet, Nguyen Van Hieu, Nguyễn Thị Hiền and Vu Dinh Lam</i>
15:30 – 15:50	<b>A34 – O7:</b> Nghiên cứu cấu trúc, tính chất từ và hiệu ứng từ nhiệt của hợp chất heusler $Ni_{50}Mn_{38}Sb_{12}B_3$ <i>Lưu Tuấn Tài, Nguyễn Thành Huy, Nguyễn Đức Thọ, Nguyễn Văn Nông, Nguyễn Thành Trung, Đàm Nhân Bá, Vũ Xuân Phúc</i>
15:50 – 16:10	<b>A20 – O8:</b> Hiệu ứng từ nhiệt lớn trên hệ hợp kim Heusler $Ni_{0.5}Mn_{0.5-x}Sn_x$ <i>Nguyễn Hữu Đức, Nguyễn Hải Yến, Phạm Thị Thanh, Nguyễn Thị Mai, Đỗ Trần Hữu, Phan Thế Long, Nguyễn Huy Dân</i>
16:10 – 16:30	<b>A14 – O9:</b> Nghiên cứu về dòng siêu dẫn đồng spin trong mạch Josephson với cấu trúc nằm ngang và vật liệu cobalt <i>Le Quang Toai, Le Van Hieu, M. S. Anwar, J. Aarts</i>
13:00 – 14:30	<b>Tiểu ban B: Vật lý Bán dẫn-Điện môi (tiếp tục)</b> Địa điểm: Phòng họp Khu Công nghệ phần mềm Chủ tọa: <i>GS. Nguyễn Năng Định (ĐHCN-HN)</i> và <i>PGS. Lê Văn Hiếu (ĐHKHTN-HCM)</i>
13:00 – 13:30	<b>B20-I2:</b> Hiệu ứng của tạp $Mn^{2+}$ trong nano tinh thể lập phương ZnS:Mn <i>Nguyen M. Thuy, Le T.H. Hai, Nguyen H. Quan and Pham V. Hai</i>
13:30 – 13:50	<b>B15 – O4:</b> Độ linh động của điện tử xác định bởi tán xạ trên các ion tạp chất trong chuyển tiếp dị chất $Zn_{1-x}Mg_xO/ZnO$ với các chế độ pha tạp khác nhau <i>Le Tuan, Duong Xuan Nui</i>
13:50 – 14:10	<b>B14 – O5:</b> Hiện tượng thay đổi điện trở của màng mỏng ZnO trong cấu trúc Cu-ZnO-Cu và Cu-ZnO-Cu-ZnO-Cu <i>Hoàng Tuấn Anh, L.Trần, P.S.Vũ, T.Đ. Hoàng, T.H.C. Sơn, T. Trần, L.V. Hiếu, T.C. Vinh, C.T.M. Dung, N.H. Trương, H.V. Dũng, V.T. Tân, P. B. Thắng</i>
14:10 – 14:30	<b>B49 – O6:</b> Thay đổi về cấu trúc của ống nano carbon khi chiếu xạ bằng tia X và tia gamma <i>Nguyen Dinh Hoang, Pham Duc Khue, Nguyen Thi Thanh Bao, Phung Viet Tiep, Dao Duy Thang, Nguyen Thanh Binh and Vu Thi Bich</i>
14:30 – 15:00	<b>Giải lao</b>

15:00-16:30	<i>Chủ tọa: PGS. Nguyễn Minh Thủy (ĐHSP-HN) và PGS. Nguyễn Văn Hiếu (ĐHBK-HN)</i>
15:00 – 15:30	<b>B39 – I3:</b> Hiệu ứng tăng cường độ nhạy khí của vật liệu CPs/SWNTs và CPs/TiO <sub>2</sub> nanocomposit <i>Dương Ngọc Huyền, Trần Đình Vinh</i>
15:30 – 15:50	<b>B52 – O7:</b> Tổng hợp các nano tinh thể Indi phosphua bằng phương pháp hoá ướt <i>Hồ Minh Trung, Nguyễn Duy Thiện, Lê Văn Vũ, Nguyễn Ngọc Long và Trương Kim Hiếu</i>
15:50 – 16:10	<b>B59 – O8:</b> Phân tích các thông số Judd-Ofelt của Sm <sup>3+</sup> trong nền tinh thể K <sub>2</sub> YF <sub>5</sub> <i>Phan Van Do, Vu Phi Tuyen, Nicholas M. Khaidukov, Vu Xuan Quang, Nguyen Trong Thanh, Vu Thi Thai Ha</i>
16:10 – 16:30	<b>B53 – O9:</b> Tổng hợp và ứng dụng graphene trong cảm biến khí <i>Vũ Văn Quang, Nguyễn Văn Hiếu, Hoàng Văn Sơn, Trần Thị Diệp, Trần Trung Quân, Trịnh Duy Chiến</i>
13:00-14:30	<b>TIỂU BAN C: Vật liệu-Linh kiện Bán dẫn - Điện môi (tiếp tục)</b> Địa điểm: Phòng 617 Nhà điều hành ĐHQG - HCM Chủ tọa: PGS. Nguyễn Ngọc Toàn (VKHVL) và TS. Tống Duy Hiên (LNT-HCM)
13:00 – 13:30	<b>C21 – I2:</b> Nghiên cứu, chế tạo và phát triển ứng dụng hệ thống giám sát môi trường khí <i>Phạm Quang Ngân, Hồ Trường Giang, Hoàng Cao Dũng, Đỗ Thị Anh Thư, Hà Thái Duy, Đỗ Thị Thu, Giang Hồng Thái và Nguyễn Ngọc Toàn</i>
13:30 – 13:50	<b>C12 – O4:</b> Ảnh hưởng của quá trình nung nhiệt lên sự khuếch tán của hệ thống Al/Si dẫn đến sự hình thành màng silic đa tinh thể dẫn điện loại p <i>Phạm Duy Phong, Đinh Thị Dục Hạnh, Tạ Thị Kiều Hạnh, Hoàng Văn Dũng, Trần Cao Vinh</i>
13:50 – 14:10	<b>C19 – O5:</b> Các chấm lượng tử CdSe/CdS tan trong nước được tổng hợp với chất hoạt động bề mặt sodium citrate <i>Chu Viet Ha, Tran Anh Duc, Tran Quang Huy, Vu Thi Kim Lien</i>
14:10 – 14:30	<b>C26 – O6:</b> Vật liệu nanô SnO <sub>2</sub> pha tạp Eu <sup>3+</sup> : quá trình chế tạo và các tính chất <i>Trần Ngọc Khiêm, Nguyễn Đức Chiến</i>
14:30 – 15:00	<b>Giải lao</b>

15:00-16:30	Chủ tọa: PGS. Phạm Thành Huy (ĐHBK-HN) và TS. Phan Bách Thắng (ĐHKHTN-HCM)
15:00 – 15:30	<b>C46 – I3:</b> Nghiên cứu tổng hợp vật liệu nano dạng cầu chứa ion đất hiếm Europi nhằm chế tạo cấu trúc tinh thể quang tử tích cực <i>Lê Quốc Minh, L.Đ. Tuyên, C.C. Hsu, T.T. Hương, N.T. Hương, H.T. Khuyên, L.T.K. Giang, T.Đ.Đạt, V.Đ. Tú và T.K. Anh</i>
15:30 – 15:50	<b>C28 – O7:</b> Nghiên cứu và chế tạo màng đa lớp dẫn điện trong suốt TCO/Cu/TCO bằng phương pháp phun xạ magnetron DC <i>Phạm Văn Thịnh, Lê Trần, Vũ Thị Hạnh Thu, Trần Hoàng Cao Sơn</i>
15:50 – 16:10	<b>C31 – O8:</b> Chế tạo màng mỏng silicon đa tinh thể bằng phương pháp nhôm thúc đẩy tinh thể hóa. <i>Phan Tú Linh, Phạm Duy Phong, Phan Bách Thắng, Trần Cao Vinh</i>
16:10 – 16:30	<b>C34 – O9:</b> Cảm biến khí trên cơ sở linh kiện đơn sợi dây nano oxit kim loại bán dẫn <i>Đỗ Đăng Trung, Nguyễn Văn Duy và Nguyễn Văn Hiếu</i>
	<b>TIÊU BAN D1: Vật liệu Y sinh-Năng lượng-Môi trường (tiếp tục)</b> Địa điểm: Phòng 512 Nhà điều hành ĐHQG - HCM Chủ tọa: PGS. Trần Trung (ĐH HY) và PGS. Trần Hồng Nhung (VVL)
13:00 – 13:30	<b>D106 – I2:</b> Phương pháp mới chẩn đoán sớm các bệnh ung thư và bệnh truyền nhiễm do vi khuẩn và virus gây ra bằng các hạt nano từ tính <i>Trần Hoàng Hải, Lê Hồng Phúc, Lê Khánh Vinh, Trương Thuý Kiều, Nguyễn Quan Hiến, Dương Hiếu Đẩu, Lê Minh Tùng và Ngô Minh Nhã</i>
13:30 – 13:50	<b>D102 – O4:</b> Nghiên cứu chế tạo vật liệu catốt composit $\text{LiMn}_2\text{O}_4/\text{CNTs}$ ứng dụng cho pin li-ti <i>Ta Anh Tân, Do Xuan Mai, Lê Hà Chi, Nguyen Tien Dai, Phan Ngọc Minh, Phạm Duy Long</i>
13:50 – 14:10	<b>D107 – O5:</b> Nghiên cứu phát triển cảm biến phát hiện phẩy khuẩn tả dựa trên linh kiện vi cân thạch anh <i>Vũ Anh Minh, Nguyễn Văn Toán, Trần Quang Huy, Nguyễn Thanh Thủy, Vũ Ngọc Hùng và Nguyễn Văn Quy</i>
14:10 – 14:30	<b>D114 – O6:</b> Chế tạo màng mỏng bằng lắng đọng xung điện tử (PED) <i>Phạm Hồng Quang, Ngô Đình Sáng, Đỗ Quang Ngọc</i>
14:30 – 15:00	<b>Giải lao</b>

15:00-16:30	<b>TIỂU BAN D2: Vật liệu Composit-Kim loại-Gốm</b> Địa điểm: Phòng 512 Nhà điều hành ĐHQG - HCM <i>Chủ tọa: GS. Vũ Xuân Quang (VKHVL), TS. Phan Đình Gió (ĐH Huế)</i>
15:00 – 15:30	<b>D232 – I1:</b> Đặc tính huỳnh quang và một số phân tích Judd-Ofelt của ion $\text{Eu}^{3+}$ trong thủy tinh Zinc-Thallium-Tellurite <i>Vu Xuan Quang; Vu Phi Tuyen; Tomokatsu Hayakawa; Masayuki Nogami; Nguyen Trong Thanh</i>
15:30 – 15:50	<b>D233 – O1:</b> Nghiên cứu sử dụng tinh bột gạo trong chế tạo gốm ôxit nhôm <i>Nguyễn Văn Dũng, Võ Đình Vũ, Tạ Văn Khoa</i>
15:50 – 16:10	<b>D202 – O2:</b> Xác định tính chất đối xứng và cấu trúc của tinh thể Ruby ở miền bắc Việt Nam bằng phương pháp Laue <i>Tran Thi My Hanh, Tran Quang Trung</i>
16:10 – 16:30	<b>D203 – O3:</b> Ảnh hưởng của nhiệt độ đến một số tính chất vật lý của hệ gốm PZT-PZN-PMnN <i>Phan Đình Gió, Nguyễn Văn Quý, Lê Đại Vương</i>
16:30 – 18:00	<b>PHIÊN POSTER</b> Địa điểm: Tầng trệt Nhà triển lãm Khu Công nghệ phần mềm
<b>TIỂU BAN A</b> Chủ tọa: PGS. Lê Văn Hồng (VKHVL) và PGS. Huygo Nguyen (ĐH Uppsala)	
<b>A02-P1:</b> ảnh hưởng của kích thước hạt đến cấu trúc và tính chất từ của nano $\text{La}_{1-x}\text{Nd}_x\text{FeO}_3$ <i>Nguyễn Thị Thuý, Đặng Lê Minh, Tran Ngoc Thanh Thuy</i>	
<b>A03-P2:</b> Tổng hợp các hạt nano $\text{Y}_{0.7}\text{Sr}_{0.3}\text{FeO}_3$ với lực kháng từ lớn <i>Nguyễn Anh Tiến</i>	
<b>A05-P3:</b> Nâng cao độ nhạy từ trường trong linh kiện vi cảm biến từ <i>Anh-Tuan Le</i>	
<b>A06-P4:</b> Tổng hợp hạt nano sắt từ ứng dụng trong y sinh <i>Ta Thị Kiều Hạnh, T.T. Hoà, P.T.T. Vy, L.Q. Vinh, T.C. Vinh, L.V. Hiếu, V.T. Tân, P.B. Thắng</i>	
<b>A08-P5:</b> Cơ chế truyền dẫn điện trong màng mỏng hợp thức $\text{SrTiO}_3$ pha tạp Cr <i>Phan Bách Thắng, Lee Jaichan</i>	
<b>A10-P6:</b> Nghiên cứu tính chất quang và điện từ của vật liệu $\text{BaTi}_{1-x}\text{Ni}_x\text{O}_3$ <i>Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Thị Liên, Nguyễn Văn Minh</i>	
<b>A11-P7:</b> Cấu trúc hình học, cấu trúc điện tử và tương tác trao đổi trong nam châm đơn phân tử $\text{Mn}^{12}$ <i>Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Huy Sinh</i>	

<p><b>A16-P8:</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của hàm lượng Nb và chế độ ủ nhiệt đến cấu trúc, tính chất từ và hiệu ứng từ tổng trở khổng lồ (GMI) của vật liệu băng finemet chế tạo bằng công nghệ nguội nhanh <i>Nguyễn Hữu Tinh, Nguyễn Hoàng Nghi, Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Huy Dân</i></p>
<p><b>A17-P9:</b> Nghiên cứu chế tạo, cấu trúc và tính chất của vật liệu từ cứng nano tinh thể dị hướng nền đất hiếm và kim loại chuyển tiếp <i>Nguyễn Huy Dân, Nguyễn Hải Yến, Phạm Thị Thanh, Nguyễn Thị Thanh Huyền, Nguyễn Hữu Đức, Dương Đình Thắng, Trần Đăng Thành, Vũ Hồng Kỳ, Đỗ Khánh Tùng</i></p>
<p><b>A18-P10:</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của thời gian nghiền lên tính chất từ của hệ hợp kim <math>\text{LaNi}_{5-x}\text{Ge}_x</math> <i>Vu Xuan Phuc, Luu Tuan Tai, Nguyen Phuc Duong, Dam Nhan Ba</i></p>
<p><b>A19-P11:</b> ảnh hưởng của Mn lên hiệu ứng từ nhiệt của hệ hợp kim <math>\text{Fe}_{73.5-x}\text{Mn}_x\text{Cu}_1\text{Nb}_3\text{Si}_{13.5}\text{N}_9</math> <i>Nguyễn Hữu Đức, Nguyễn Hải Yến, Phạm Thị Thanh, Đỗ Trần Hữu, Trần Đăng Thành, Phan Thế Long and Nguyễn Huy Dân</i></p>
<p><b>A21-P12:</b> Nghiên cứu chế tạo bẫy từ cấu trúc micromet ứng dụng điều khiển các hạt có từ tính <i>L.V. Cuong, P.D. Thang, N. Dempsey</i></p>
<p><b>A22-P13:</b> Quá trình đảo từ cảm ứng điện trường trong vật liệu tổ hợp nanô PZT/NiFe/CoFe <i>N.T. Minh Hong, P.D. Thang</i></p>
<p><b>A24-P14:</b> Kết tinh định hướng và dị hướng từ trong băng hợp kim nguội nhanh Nd-Fe-Zr-B <i>Dương Đình Thắng, Nguyễn Hải Yến, Phạm Thị Thanh, Đinh Hoàng Long, Nguyễn Văn Dương và Nguyễn Huy Dân</i></p>
<p><b>A25-P15:</b> Cấu trúc và tính chất của hệ perovskite kép <math>\text{La}_2\text{Co}_{1-x}\text{Fe}_x\text{MnO}_6</math> (<math>x=0, 0.1, 0.2, 0.3</math>) <i>Phạm Thế Tân, Phạm Đức Huyền Yến và Hoàng Nam Nhật</i></p>
<p><b>A26-P16:</b> Cấu trúc điện tử của hệ manganate pha tạp sắt Ca (<math>\text{Fe}_x\text{Mn}_{1-x}</math>) <math>\text{O}_3</math> (<math>x= 0, 0.01, 0.02, 0.03, 0.05</math>) <i>Phạm Đức Huyền Yến, Phạm Thế Tân, Nguyễn Đức Thọ, Phạm Đức Thắng, Hoàng Nam Nhật</i></p>
<p><b>A27-P17:</b> Cấu trúc, tính chất từ, từ nhiệt, từ trở của <math>\text{La}_{0.67}\text{Ca}_{0.33}\text{Mn}_{0.95}\text{Cu}_{0.05}\text{O}_3</math> perovskite manganites <i>Nguyễn Đức Thọ, Phạm Đức Thắng, Hoàng Nam Nhật, Phùng Quốc Thanh</i></p>
<p><b>A28-P18:</b> Cộng hưởng từ hạt nhân các hạt nano vàng <i>Hoàng Nam Nhật và Ngọc An Bang</i></p>
<p><b>A29-P19:</b> Trạng thái kích thích trong dung dịch nano chứa hạt gốm từ manganate <i>Đinh Thị Lan, Vũ Anh Tuấn, Nguyễn Đức Thọ, Phùng Quốc Thanh and Hoàng Nam Nhật</i></p>
<p><b>A30-P20:</b> Cấu trúc điện tử và năng lượng vùng cấm chính xác của cao bằng các tính toán dựa trên nguyên lý ban đầu <i>Nguyen Thuy Trang và Hoang Nam Nhat</i></p>
<p><b>A31-P21:</b> Từ tính trong cao pha loãng Cu <i>Nguyễn Thùy Trang, Nguyễn Đức Thọ, Hoàng Nam Nhật</i></p>
<p><b>A32-P22:</b> Chế tạo màng Cu/ZnO: Cu/Cu bằng phương pháp phún xạ magnetron cho ứng dụng bộ nhớ không biến đổi RRAM <i>Võ Minh Vương, Cao Thị Mỹ Dung, Lê Trán, Phan Bách Thắng</i></p>

<p><b>A35-P23:</b> ảnh hưởng của thời gian nghiền lên tính chất từ của hệ hợp kim <math>\text{LaNi}_{5-x}\text{Mg}_x</math>  <u>Đàm Nhân Bá, Lưu Tuấn Tài, Nguyễn Phúc Dương, Vũ Xuân Phúc</u></p>
<p><b>A37-P24:</b> Nghiên cứu phổ hấp thụ sóng radar băng X của vật liệu nanocomposit chứa hạt nano ferrite barium – cobalt  <u>Đỗ Quốc Hùng, Nguyễn Trần Hà, Nguyễn Vũ Tùng</u></p>
<p><b>A38-P25:</b> Hằng số điện môi và độ từ thẩm phức của vật liệu ram composit cao su – hạt nano <math>\text{MnZnFe}_2\text{O}_4</math>  <u>Đỗ Quốc Hùng, Nguyễn Trần Hà</u></p>
<p><b>A39-P26:</b> Tổng hợp hạt nano ferrite <math>\text{Cu}_{0,5}\text{Ni}_{0,5}\text{Fe}_2\text{O}_4</math> và khảo sát một số tính chất của chúng  <u>Đỗ Quốc Hùng, Trần Quang Đạt, Nguyễn Kim Thanh</u></p>
<p><b>A40-P27:</b> Nghiên cứu dây nano từ tính cobalt được chế tạo bằng phương pháp lắng đọng điện hóa  <u>Lê Tuấn Tú, Phạm Hồng Quang, Đỗ Thị Kim Anh, CheolGi Kim</u></p>
<p><b>A41-P28:</b> Nghiên cứu công nghệ chế tạo vật liệu nanocomposite dị hướng <math>\text{SmCo}_5/\text{Fe}_{65}\text{Co}_{35}</math> bằng phương pháp nghiền cơ năng lượng cao  <u>Phạm Thị Thanh, Dương Đình Thắng, Nguyễn Văn Dương, Nguyễn Hải Yến, Đỗ Trần Hữu, Nguyễn Huy Dân</u></p>
<p><b>A42-P29:</b> Từ trở khổng lồ trong hệ hợp chất Perovskite <math>\text{La}_{2/3}\text{Ca}_{1/3}\text{Mn}_{1-x}\text{Co}_x\text{O}_3</math>  <u>Vũ Văn Khải, Đỗ Thị Kim Anh, Nguyễn Anh Tuấn, Nguyễn Huy Sinh</u></p>
<p><b>A43-P30:</b> Chế tạo và nghiên cứu tính chất điện-từ của vật liệu tổ hợp <math>(1-x)\text{La}_{0,7}\text{Ca}_{0,3}\text{MnO}_3 + x\text{La}_{1,5}\text{Sr}_{0,5}\text{NiO}_4</math>  <u>Trần Đăng Thành, Đ. H. Mạnh, P.T. Phong, N.V. Chiến, P.V. Phúc, P.G. Ngữ, V.Đ. Lãm và L.V. Hồng</u></p>
<p><b>A45-P31:</b> Một số kết quả nghiên cứu của đề tài nccb mã số 103. 02. 45. 09 tài trợ quỹ Nafosted  <u>Lê Văn Hồng, Nguyễn Văn Đăng, Nguyễn Văn Khiển, Trần Đăng Thành, Đỗ Hùng Mạnh</u></p>
<p><b>A47-P32:</b> Sự kết tinh và từ tính của hạt nano sắt- crôm ôxit vô định hình chế tạo bằng phương pháp hóa siêu âm  <u>Nguyen Dang Phu, Tran Quoc Tuan, Trinh Xuan Sy, Hoang Thanh Cao, Nguyen Hoang Nam, Nguyen Hoang Hai</u></p>
<p><b>A48-P33:</b> Chế tạo và nghiên cứu hiệu ứng nhớ từ của hạt nano perovskite <math>\text{LaSrMnO}_3</math> chế tạo bằng phương pháp sol-gel  <u>Nguyen Hoang Nam, Nguyen Dang Phu</u></p>
<p><b>A50-P34:</b> Về từ điện trở âm của các màng mỏng sắt từ nửa kim loại  <u>Nguyễn Anh Tuấn</u></p>
<p><b>A52-P35:</b> Quá trình từ hóa của các màng mỏng sắt từ đa lớp có các lớp cách hỗn hợp ag và <math>\text{Al}_2\text{O}_3</math>  <u>Nguyễn Tuấn Anh, Đỗ Phương Liên, Nguyễn Anh Tuệ, Nguyễn Anh Tuấn</u></p>

<p><b>A53-P36:</b> Công nghệ chế tạo băng từ cứng tổ hợp hai pha Nd-Fe-B/Fe-Co chất lượng cao và ảnh hưởng của tỉ phần pha mềm <i>Vũ Hồng Kỳ, Nguyễn Xuân Trường, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Vượng</i></p>
<p><b>A54-P37:</b> ảnh hưởng của tốc độ nguội lên vi cấu trúc và đặc tính từ của băng nguội nhanh nanocomposite Nd-Fe-B/Fe-Co <i>Nguyễn Xuân Trường, Vũ Hồng Kỳ, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Vượng</i></p>
<p><b>A55-P38:</b> Tích năng lượng từ cao trong băng nguội nhanh nanocomposite (Nd-Fe-B)/40wt. % (Fe-Co) <i>Nguyễn Xuân Trường, Vũ Hồng Kỳ, Nguyễn Văn Khánh, Nguyễn Văn Vượng</i></p>
<p><b>A57-P39:</b> Tổng hợp và cấu trúc tinh thể của vật liệu hạt strontium hexagonal ferrite bằng phương pháp sol - gel thủy nhiệt <i>Đặng Thị Minh Huệ, Trịnh Việt Dũng, Bùi Doãn Huấn, Huỳnh Đăng Chính</i></p>
<p><b>A58-P40:</b> Quan hệ cấu trúc và tính chất từ cứng cao của vật liệu hạt strontium hexagonal ferrite <i>Đặng Thị Minh Huệ, Trịnh Việt Dũng, Bùi Doãn Huấn, Trần Đức Hoàng, Phan Mạnh Hương, Huỳnh Đăng Chính</i></p>
<p><b>A59-P41:</b> Cấu trúc trao đổi đàn hồi (exchange-spring) [Co/Pd]-NiFe có dị hướng từ nghiêng với góc nghiêng có thể thay đổi <i>T. N. Anh Nguyen, N. Benatmane, V. Fallahi, Y. Y. Fang, M. Mohseni, R.K. Dumas, A. Tuan Nguyen and Johan Åkerman</i></p>
<p><b>A60-P42:</b> Nâng cao phẩm chất vật liệu từ cứng nanocomposite Nd-Fe-B bằng cách pha thêm Ti <i>Nguyễn Hải Yến, Đinh Hoàng Long, Dương Đình Thắng, Phạm Thị Thanh, Nguyễn Huy Dân</i></p>
<p><b>A62-P43:</b> Tính chất từ của hệ <math>Ni_{1-x}Zn_xFe_2O_4</math> dạng hạt nano chế tạo bằng phương pháp sol-gel citrat <i>Lương Ngọc Anh, Nguyễn Phúc Dương, Trần Thị Việt Nga, Thân Đức Hiền</i></p>
<p><b>A64-P44:</b> Các tham số mũ tới hạn và hiệu ứng từ nhiệt trong hợp chất <math>La_{5/8}Ca_{3/8}Mn_{0.975}Pd_{0.025}O_3</math> <i>Lê Viết Báo, Nguyễn Thị Ngọc, Vũ Văn Hưng, Nguyễn Mạnh An, Đào Nguyên Hoài Nam and Nguyễn Xuân Phúc</i></p>
<p><b>Tiểu ban B</b> Chủ tọa: <i>GS. Bạch Thành Công (ĐHKHTN-HN)</i> và <i>PGS. Lê Văn Hiếu (ĐHKHTN-HCM)</i></p>
<p><b>B01-P1:</b> Chế tạo và nghiên cứu tính chất vật liệu <math>TiO_2</math> pha tạp bạc có cấu trúc nano <i>Nguyễn Văn Nghĩa, Nguyễn Thị Minh Phương, Trần Minh Tuấn, Phan Thị Kim Tuyền, Nguyễn Phi Hùng</i></p>
<p><b>B02-P2:</b> ảnh hưởng của tỷ số nồng độ Zr/Ti đến các tính chất vật lý của hệ gốm PZT-PZN-PMnN <i>Phan Đình Giỏi, Nguyễn Thị Bích Hồng, Lê Đại Vương</i></p>
<p><b>B04-P3:</b> Nghiên cứu cảm biến thủy âm trên cơ sở giao thoa quang sợi <i>Nguyen Thanh Hai, Nguyen The Anh, Nguyen Thuy Van, <u>Pham Thanh Son</u>, Tran Thi Cham, Bui Huy, Pham Van Hoi</i></p>
<p><b>B05-P4:</b> Khuếch đại quang trên cơ sở hiệu ứng tán xạ raman cưỡng bức <i>Nguyen The Anh, Bui Huy, Tran Thi Cham, Ha Xuan Vinh, Nguyen Thanh Hai, Nguyen Thuy Van, Bui Huy, Pham Thanh Son, Bui Trung Ninh, Pham Van Hoi</i></p>

<p><b>B06-P5:</b> ảnh hưởng của yellow-sunset trong rhodamine B đối với laser màu <i>Lưu Mai Loan, Lê Thị Quỳnh Anh, Đinh Thị Thuý Liễu</i></p>
<p><b>B07-P6:</b> Phát xạ laser khả kiến của ion <math>\text{Er}^{3+}</math> trong buồng cộng hưởng giam giữ mạnh <i>Do Thuy Chi, Phạm Thanh Sơn, Bùi Huy, Nguyễn Thế Anh, Nguyễn Thuý Vân, Trần Thị Cham, Phạm Văn Hoi</i></p>
<p><b>B09-P7:</b> Hiện tượng thay đổi điện trở trong màng mỏng <math>\text{TiO}_2</math> <i>Phùng Văn Hưng, N.T. Độ, T.T.K. Hạnh, C.T.M. Dung, T. Tuấn, L.V. Hiếu, T.C. Vinh, P.D. Phong, V.T. Tân, P.B. Thắng</i></p>
<p><b>B11-P8:</b> Sự truyền năng lượng giữa ion <math>\text{Ce}^{3+}</math> và ion <math>\text{Mn}^{2+}</math> trong một số mạng chủ <i>Le Van Thanh Sơn</i></p>
<p><b>B12-P9:</b> Tính chất quang của ZnO-P: Co chế tạo bằng phương pháp thủy nhiệt <i>Bùi Hồng Vân, Phạm Văn Bền, Hoàng Nam Nhật</i></p>
<p><b>B13-P10:</b> Tổng hợp và tính chất quang của ZnS chế tạo bằng phương pháp thủy nhiệt <i>Bùi Hồng Vân, Phạm Văn Bền, Hoàng Nam Nhật, Trần Minh Thi, Đặng Văn Thái</i></p>
<p><b>B17-P11:</b> Tổng hợp và nghiên cứu đặc trưng của các hạt nano phức chất đất hiếm Eu (III) cấu trúc lõi/vỏ <i>Hoàng Thị Khuyên, Trần Thu Hương, Nguyễn Thanh Bình, Lê Quốc Minh</i></p>
<p><b>B18-P12:</b> Cấu trúc vi mô và một số tính chất quang của composite polymer-nano tinh thể ZnS: Cu <i>Nguyễn Thị Vân Anh, Trần Minh Thi, Lê Văn Tĩnh, Bùi Hồng Vân, Phạm Văn Bền, Vũ Quốc Trung, Nguyễn Minh Thủy</i></p>
<p><b>B20-P13:</b> Hiệu ứng của tạp <math>\text{Mn}^{2+}</math> trong nano tinh thể lập phương ZnS: Mn <i>Nguyễn M. Thủy, Lê T.H. Hai, Nguyễn H. Quan and Phạm V. Hai</i></p>
<p><b>B21-P14:</b> Tổng hợp hạt cầu ZnS bằng phương pháp hóa học <i>Đinh Sơn Thạch, Nguyễn Văn Thọ</i></p>
<p><b>B22-P15:</b> Truyền năng lượng và hiệu ứng chuyển đổi ngược trong vật liệu phát quang chứa các ion đất hiếm nhằm ứng dụng đánh dấu y học và bảo mật <i>Trần Kim Anh, Wieslaw Streck, Charles Barthou and Lê Quốc Minh</i></p>
<p><b>B23-P16:</b> Xác định hàm điện môi của màng <math>\text{SiO}_2</math> bằng phương pháp chuyển đổi toán học <i>Lý Ngọc Thủy Tiên và Trần Quang Trung</i></p>
<p><b>B24-P17:</b> Tán xạ hạt tải và tính chất nhiệt điện của vật liệu perovskite pha tạp <i>Lê Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Thủy, Đặng Lê Minh, Nguyễn Trọng Tĩnh</i></p>
<p><b>B25-P18:</b> Công nghệ chế tạo và tính chất huỳnh quang của màng <math>\text{SiO}_2</math>: <math>\text{Er}^{3+}</math> có chứa dây nano Si <i>Phạm Văn Tuấn, Lê Thị Nu, Trần Ngọc Khiem, Phạm Thanh Huy</i></p>
<p><b>B26-P19:</b> Nghiên cứu chế tạo bột <math>\text{TiO}_2</math> pha tạp cacbon với vùng cấm hoạt động trong vùng khả kiến <i>Ngô Thị Hồng Lê, Vũ Đình Lâm, Nguyễn Hồng Minh, Nguyễn Văn Chiến, Lê Văn Hồng</i></p>

<p><b>B27-P20:</b> Nghiên cứu chế tạo và tính chất quang xúc tác trong vùng ánh sáng nhìn thấy của dây nano TiO<sub>2</sub>  <i>Nguyễn Thị Quỳnh Hoa and Eui-Tae Kim</i></p>
<p><b>B28-P21:</b> Nghiên cứu cấu trúc của vật liệu PZT chế tạo bằng phương pháp PED  <i>N.B. Doan, N.H. Tiep, P.D. Thang</i></p>
<p><b>B29-P22:</b> Thời gian sống trung bình của exciton biên vùng từ chấm lượng tử CdTe và CdSe dạng keo tại nhiệt độ phòng  <i>Đào Duy Thắng, Phùng Việt Tiếp, Nguyễn Đình Hoàng, Nguyễn Thị Thanh Bảo, Vũ Thị Bích, Nguyễn Thanh Bình, Đinh Văn Trung</i></p>
<p><b>B30-P23:</b> Plasmon gây ra bởi dòng electron bề mặt trên các đám nguyên tử Au  <i>Hoàng Đức Anh, Ngọc An Bang, Hoàng Nam Nhật</i></p>
<p><b>B32-P24:</b> ảnh hưởng của hình dạng lên các mode phonon quang trong các nano tinh thể CdSe  <i>Lê Bá Hải, Nguyễn Thị Luyến, Nguyễn Xuân Nghĩa</i></p>
<p><b>B33-P25:</b> Nghiên cứu chế tạo vật liệu TiO<sub>2</sub> có cấu trúc nano bằng phương pháp thủy nhiệt  <i>Nguyễn Chí Thành, Nguyễn Văn Tuyên, Nguyễn Thị Thục Hiền, Lê Văn Vũ</i></p>
<p><b>B35-P26:</b> Vi cấu trúc và các tính chất điện môi của gốm sắt điện relaxo PZT – PMnN - PSBN  <i>Nguyễn Đình Tùng Luân, T. V. Chương, Đ. A. Tuấn, P. T. Hà, Đ. N. Hữu</i></p>
<p><b>B36-P27:</b> ảnh hưởng của chế độ xử lý nhiệt đến vi cấu trúc và các tính chất điện môi, áp điện của hệ gốm Pb(Zr, Ti)O<sub>3</sub>-Pb(Sb<sub>1/2</sub>Nb<sub>1/2</sub>)O<sub>3</sub>-Pb(Mn<sub>1/3</sub>Nb<sub>2/3</sub>)O<sub>3</sub> pha tạp ZnO thiêu kết nhiệt độ thấp  <i>Nguyễn Đình Tùng Luân, T. V. Chương, Đ. A. Tuấn, P. T. Hà, Đ. N. Hữu</i></p>
<p><b>B38-P28:</b> Chuyển trạng thái điện trở của màng SnO<sub>2</sub> không pha tạp và pha tạp trên đế thủy tinh  <i>Lê Trần, Ngô Hồ Quang Vũ, Võ Minh Vương, Phạm Văn Thịnh</i></p>
<p><b>B40-P29:</b> Phương pháp đo các thông số liên kết điện cơ của vật liệu áp điện trên thiết bị đo trở kháng HP-4193A  <i>Võ Thanh Tung, Nguyễn Văn Tri, Hoàng Quốc Khanh</i></p>
<p><b>B41-P30:</b> Phương pháp xác định đường trễ sắt điện của vật liệu áp điện trên thiết bị RT66A và mạch Sawyer-Tower  <i>Võ Thanh Tung, Tôn Thất Dung, Nguyễn Hoàng Yến, Lê Thị Liên Phương</i></p>
<p><b>B42-P31:</b> Khảo sát đặc tính từ của bột Zn<sub>1-x</sub>Co<sub>x</sub>O chế tạo bằng phương pháp thủy nhiệt  <i>Ngô Thanh Dung, Nguyễn Thị Thục Hiền, Phạm Thanh Công</i></p>
<p><b>B43-P32:</b> Nghiên cứu chế tạo và các tính chất của hạt nano ZnO ứng dụng làm photodetector  <i>Ngô Thanh Dung, Nguyễn Mậu Cừ, Nguyễn Quang Chính, Vũ Quốc Thái, Trần Đắc Hải, Chu Thanh Giao, Lê Trọng Lư</i></p>
<p><b>B44-P33:</b> Nghiên cứu chế tạo màng mỏng ZnO-P: Al (AZO) bằng phương pháp lắng đọng chùm điện tử (PED) và nghiên cứu tính chất của chúng  <i>Lê Văn Vũ, Nguyễn Thị Thục Hiền, Phạm Nguyên Hải, Nguyễn Duy Thiên và Nguyễn Văn Hiếu</i></p>

<p><b>B45-P34:</b> Khảo sát tính chất quang học của thủy tinh <math>B_2O_3</math>-<math>TeO_2</math>-<math>ZnO</math>-<math>Na_2O</math> pha tạp <math>Eu^{3+}</math> bằng lý thuyết Judd – Ofelt <i>Trần Thị Hồng, Phan Tiến Dũng, Vũ Xuân Quang, Nguyễn Trọng Thành, Phan Văn Độ</i></p>
<p><b>B46-P35:</b> ảnh hưởng của chùm bức xạ hồng ngoại lên tính chất quang của các chấm lượng tử CdTe trong dung dịch nước <i>Phung Viet Tiep, Pham Duc Khue, Nguyen Dinh Hoang, Nguyen Thi Thanh Bao, Dao Duy Thang, Nguyen Thanh Binh and Vu Thi Bich</i></p>
<p><b>B47-P36:</b> Chế tạo và đặc trưng huỳnh quang của bột perovskit <math>CaTiO_3</math> pha tạp <math>Eu^{3+}</math> <i>Dương Thị Mai Hương, Nguyễn Hoàng Nam, Lê Văn Vũ, Nguyễn Ngọc Long</i></p>
<p><b>B48-P37:</b> Đặc trưng cấu trúc và huỳnh quang của <math>LaPO_4</math> pha tạp <math>Tb^{3+}</math> chế tạo bằng phương pháp vi sóng <i>Dương Thị Liên, Dương Thị Mai Hương, Lê Văn Vũ, Nguyễn Ngọc Long</i></p>
<p><b>B50-P38:</b> Nghiên cứu tính chất quang tử của các thanh nano chứa các ion đất hiếm <math>Tb^{3+}</math> và <math>Eu^{3+}</math> nhằm ứng dụng đánh dấu huỳnh quang y sinh <i>Trần Thu Hương, Trần Kim Anh, Hoàng Thị Khuyên, Lê Đức Tuyên, Đinh Xuân Lộc, Trần Ngọc Đạt, Vũ Đức Tú, Lê Thị Vinh, Lê Quốc Minh</i></p>
<p><b>B51-P39:</b> Huỳnh quang phụ thuộc nhiệt độ của các cấu trúc nano lõi/vỏ CdS/ZnSe loại II <i>Nguyễn Xuân Ca, Nguyễn Thị Dung, Nguyễn Xuân Nghĩa, Vũ Thị Kim Liên</i></p>
<p><b>B54-P40:</b> Chế tạo và khảo sát đặc trưng quang phổ của vật liệu <math>BaMgAl_{10}O_{17}</math> pha tạp Tb và đồng pha tạp Tb, Eu <i>Lê Văn Tuất, Võ Thị Thanh Trúc</i></p>
<p><b>B55-P41:</b> Tính chất cấu trúc và tính chất quang của màng ZnO nuôi trên đế R-sapphire <i>Nguyễn Thanh Bình, Vũ Thị Bích, Đinh Văn Trung, Nguyễn Thị Thanh Bảo, Phùng Việt Tệp, Đào Duy Thắng, Nguyễn Đình Hoàng</i></p>
<p><b>B56-P42:</b> Nghiên cứu chế tạo SiC nanô xốp, sợi SiC kích thước nanô và các tính chất của chúng <i>Đào Trần Cao, Cao Tuấn Anh, Lương Trúc Quỳnh Ngân, Huỳnh Thị Hà, Nguyễn Thị Thu Hà, Lê Quang Huy và Nguyễn Thế Quỳnh</i></p>
<p><b>B58-P43:</b> Nghiên cứu tính chất màng tại lớp tiếp xúc dị thể n-ZnO:Sn/p-Si photodiode được tạo bởi phương pháp phun xạ magnetron DC <i>Nguyễn Đăng Khoa, Lê Vũ Tuấn Hùng</i></p>
<p><b>B62-P44:</b> Nghiên cứu hiệu ứng truyền năng lượng cộng hưởng huỳnh quang (FRET) của chấm lượng tử với chất huỳnh quang hữu cơ thiên nhiên <i>Ngô Trinh Tùng, Phùng Thị Lành, Nguyễn Đức Nghĩa</i></p>
<p><b>B63-P45:</b> Nghiên cứu chế tạo và khảo sát tính chất của vật liệu lai polypyrrol (PPy) và sợi nanocacbon <i>Ngô Cao Long, Lê Văn Thu, Nguyễn Đức Nghĩa, Ngô Trinh Tùng</i></p>
<p><b>B64-P46:</b> Nghiên cứu chế tạo dây nano Si bằng phương pháp vật lý <i>Vương Xuân Anh, Nguyễn Thị Thúy, Nguyễn Hữu Lâm</i></p>
<p><b>B66-P47:</b> Sự hình thành và phát triển các hốc và các hốc nano bằng cách dùng chùm tia ion heli bắn phá vào silic <i>My-Anh NGUYEN, Marie-Odile RUAULT, Franck FORTUNA</i></p>
<p><b>B67-P48:</b> Ảnh hưởng của ZnO đến nhiệt độ thiêu kết và các tính chất của gốm <math>Pb(Zr_{0.51}Ti_{0.49})O_3</math> pha tạp <math>MnO_2</math></p>

<i>Lê Quang Tiến Dũng, Trương Văn Chương, Đỗ Phương Anh, Huỳnh Duy Nhân</i>
<b>B68-P49:</b> Nghiên cứu chế tạo máy phát siêu âm dưới nước <i>Lê Quang Tiến Dũng, Trương Văn Chương, Đặng Anh Tuấn, Phan Thanh Hà</i>
<b>Tiểu ban C</b> Chủ tọa: <i>GS. Nguyễn Đức Chiến (ĐHBK-HN)</i> và <i>TS. Lê Vũ Tuấn Hùng (ĐHKHTN-HCM)</i>
<b>C02-P1:</b> Ảnh hưởng của nồng độ chất đệm lên quá trình hình thành và tính chất của bột nano TiO <sub>2</sub> chế tạo bằng phương pháp thủy nhiệt <i>Trần Kim Cương</i>
<b>C03-P2:</b> Tính chất nhạy khí của nano La <sub>1-x</sub> Nd <sub>x</sub> FeO <sub>3</sub> <i>Nguyễn Thị Thủy, Đặng Lê Minh, Nguyễn Ngọc Toàn, Hồ Trường Giang</i>
<b>C04-P3:</b> Nghiên cứu màng ZnO: Sn nhạy khí ethanol được chế tạo bằng phương pháp phun xạ magnetron DC <i>Phan Thị Cẩm Huệ, Lê Vũ Tuấn Hùng</i>
<b>C05-P4:</b> Những ảnh hưởng của các điều kiện công nghệ lên hình thái học của dây nano được nuôi trên đế bán dẫn gas bằng phương pháp VLS <i>Dao Duc Khang, Nguyen Tien Dai, Phan Anh Tuan, Do Hung Manh, Dao Khac An</i>
<b>C06-P5:</b> Nghiên cứu cải thiện tỷ số S/N của thiết bị phát hiện thặng giáng từ trường nhỏ <i>Phạm Quốc Triệu, Đỗ Gia Tùng</i>
<b>C09-P6:</b> Tính chất sắt điện và áp điện của màng mỏng dị hướng lớp Pb (Zr, Ti)O <sub>3</sub> <i>Nguyễn Đức Minh, Bùi Thị Huyền, Vũ Ngọc Hùng</i>
<b>C10-P7:</b> Large-area pulsed laser deposition and assembly processes for piezoelectric MEMS devices based on Pb(Zr,Ti)O <sub>3</sub> thin films and Si-wafers (4, 6 & 8- inches) <i>Minh D. Nguyen, Maarten van Jalk, Matthijn Dekkers, Joska Broekmaat, Arjen Janssens</i>
<b>C11-P8:</b> Ảnh hưởng của lớp kim loại nhôm lên sự kết tinh của màng silic vô định hình <i>Phạm Duy Phong, Dao Thi Bang Tam, Nguyen Huu Truong, Ta Thi Kieu Hanh, Tran Cao Vinh</i>
<b>C14-P9:</b> Nghiên cứu tính toán đặc trưng điện của con quay vi cơ Tuning Fork cải tiến dẫn động đồng nhất <i>Trình Quang Thông, Ngô Đức Quân, Nguyễn Văn Long, Vũ Ngọc Hùng</i>
<b>C15-P10:</b> Thiết kế và mô phỏng ứng xử cơ học của con quay vi cơ Tuning Fork kiểu mới với cấu trúc nhạy chống đồng pha <i>Trình Quang Thông, Nguyễn Văn Quỳnh, Đào Việt Dũng, Vũ Ngọc Hùng</i>
<b>C17-P11:</b> Một số tính chất của vật liệu ZnO có cấu trúc nano chế tạo bằng phương pháp thủy nhiệt có sự hỗ trợ của siêu âm <i>Đoàn Minh Thủy, Nguyễn Văn Nghĩa, Nguyễn Ngọc Khoa Trường</i>
<b>C18-P12:</b> Nghiên cứu chế tạo vật liệu lai ống nano cacbon và cột nano ZnO ứng dụng làm cảm biến khí <i>Trương Thị Hiền, Vũ Anh Minh, Vũ Ngọc Hùng, Nguyễn Văn Hiếu và Nguyễn Văn Quy</i>

<p><b>C20-P13:</b> Cảm biến khí NO<sub>2</sub> trên cơ sở vật liệu tổ hợp WO<sub>3</sub>-SnO<sub>2</sub>-Au kích thước nano-met  <u>Nguyễn Ngọc Toàn, Hồ Trường Giang, Đỗ Thị Anh Thư, Hà Thái Duy, Đỗ Thị Thu, Giang Hồng Thái và Phạm Quang Ngân</u></p>
<p><b>C22-P14:</b> Ảnh hưởng của vật liệu điện cực lên tính chất nhạy khí NO<sub>2</sub> của màng dày WO<sub>3</sub>  <u>Nguyễn Ngọc Toàn, Hồ Trường Giang, Hà Thái Duy, Đỗ Thị Anh Thư, Đỗ Thị Thu, Giang Hồng Thái</u></p>
<p><b>C23-P15:</b> Tính chất nhạy khí CO<sub>2</sub> của Perovskite LnFeO<sub>3</sub> (Ln = La, Nd, Sm)  <u>Hồ Trường Giang, Hà Thái Duy, Phạm Quang Ngân, Giang Hồng Thái, Đỗ Thị Anh Thư, Đỗ Thị Thu, Nguyễn Ngọc Toàn</u></p>
<p><b>C24-P16:</b> Xác định độ dày và chiết suất của các lớp của màng đa lớp silic xốp bằng phổ phản xạ  <u>Nguyen Thuy Van, Bui Huy, Nguyen Thanh Hai, Nguyen The Anh, Do Thuy Chi, Phạm Thanh Sơn, Phạm Văn Hoi</u></p>
<p><b>C25-P17:</b> Tổng hợp và nghiên cứu tính chất huỳnh quang của vật liệu nano ZnO pha tạp Eu<sup>3+</sup>  <u>Trần Ngọc Khiêm, Phạm Văn Tuấn, Phạm Thành Huy, Phan Bích Ngọc</u></p>
<p><b>C27-P18:</b> Khảo sát màng mỏng AZO và AGZO chế tạo bằng phương pháp phún xạ magnetron  <u>Nguyễn Thanh Nghị, Trịnh Xuân Thắng, Nguyễn Hữu Lâm</u></p>
<p><b>C29-P19:</b> Cấu trúc và tính chất dây nano ZnO chế tạo bằng phương pháp CVD  <u>La Phan Phương Hạ, Lê Phú Quang, Trần Quang Trung</u></p>
<p><b>C30-P20:</b> Chế tạo thanh nano ZnO ứng dụng trong cảm biến UV  <u>La Phan Phương Hạ, Hồ Thị Cẩm Châu, Trần Quang Trung</u></p>
<p><b>C32-P21:</b> Đặc trưng của PPy/TiO<sub>2</sub> nanocomposit được tổng hợp bằng phương pháp in-situ  <u>Nguyễn Đức Thiên, Nguyễn Như Nam, Nguyễn Xuân Chiến, Trần Đình Vinh, Dương Ngọc Huyền</u></p>
<p><b>C33-P22:</b> Ảnh hưởng của pH lên cấu trúc vật liệu TiO<sub>2</sub> tổng hợp bằng phương pháp thủy phân  <u>Nguyễn Đức Thiên, Đào Văn Nam, Dương Ngọc Huyền</u></p>
<p><b>C35-P23:</b> Các đặc tính của biến thể áp điện dạng đĩa  <u>Nguyễn Đình Tùng Luận, T. V. Chương, Đ. A. Tuấn, P. T. Hà, Đ. N. Hữu</u></p>
<p><b>C37-P24:</b> Ảnh hưởng của tỉ lệ khí methane/silane lên cấu trúc và tính chất quang của màng a-SiC: H được lắng đọng bằng phương pháp PECVD ở nhiệt độ thấp  <u>Ngô Quang Khải, Nguyễn Thanh Tâm và Trần Quang Trung</u></p>
<p><b>C38-P25:</b> Chế tạo dây nano bạc bằng phương pháp polyol - ứng dụng làm điện cực trong suốt  <u>Hoàng Thị Thu, Trần Quang Trung, Nguyễn Nang Dinh</u></p>
<p><b>C40-P26:</b> Chế tạo màng CuO bằng phương pháp bốc bay chùm tia laser  <u>Trần Đăng Thành, Đ. H. Mạnh, P.T. Phong, N.V. Chiến, P.V. Phúc, P.G. Ngữ, V.Đ. Lãm và L.V. Hồng</u></p>
<p><b>C42-P27:</b> Nghiên cứu công nghệ chế tạo và các tính chất của các hệ dây nano silic xếp thẳng hàng  <u>Cao Tuấn Anh, Đào Trần Cao, Lương Trúc Quỳnh Ngân, Trần Văn Việt, Nguyễn Thị Thu Hà</u></p>
<p><b>C43-P28:</b> Nghiên cứu chế tạo cảm biến nhạy hơn cồn trên cơ sở vật liệu polyme dẫn</p>

điện <i>Chu Văn Tuấn, Trần Trung, Mai Anh Tuấn, Nguyễn Văn Hiếu</i>
<b>C44-P29:</b> Ảnh hưởng của tốc độ quét thể tuần hoàn đến cấu trúc mạng các dây nano polyanilin lên vi điện cực platin <i>Chu Văn Tuấn, Trần Trung, Mai Anh Tuấn, Nguyễn Văn Hiếu</i>
<b>C45-P30:</b> Chế tạo, nghiên cứu tính chất của vật liệu nano phát quang chuyển đổi ngược pha tạp $Er^{3+}$ và $Yb^{3+}$ <i>Nguyễn Vũ, Đinh Xuân Lộc, Trần Thị Kim Chi, Trần Thị Thanh Thủy và Trần Kim Anh</i>
<b>C47-P31:</b> Hiệu ứng điện dung âm và sự phụ thuộc nhiệt độ trong chế độ phân cực thuận của LED và LD (laser diode) bán dẫn <i>Võ Đức Trọng, Chu Tuấn Anh, Nguyễn Duy Cường và Phí Hòa Bình</i>
<b>C49-P32:</b> Cấu trúc và tính chất quang của nano ZnO <i>Ngô Thu Hương, Trần Thị Thanh Nhân, Đỗ Thị Kim Anh, Nguyễn Duy Phương, Huỳnh Đăng Chính, Hoàng Nam Nhật</i>
<b>C51-P33:</b> Sự hình thành của dây nano $TiO_2$ sắt từ bởi phương pháp bốc bay nhiệt <i>Ngô Thu Hương, Trần Thị Thanh Nhân, Phan Mạnh Hoàng, and H. Srikanth</i>
<b>C52-P34:</b> Vật liệu tổ hợp thanh nano $Fe_2O_3$ với các hạt nano $WO_3$ và $SnO_2$ ứng dụng trong cảm biến khí <i>Nguyễn Phan Thắng, Nguyễn Hoàng Hưng, Đặng Đức Vượng, Nguyễn Đức Chiến</i>
<b>C53-P35:</b> Vật liệu $WO_3$ không pha tạp và pha tạp một số nguyên tố kim loại ứng dụng phát hiện khí $NH_3$ <i>Nguyễn Hoàng Hưng, Đặng Đức Vượng, Nguyễn Đức Chiến</i>
<b>C55-P36:</b> Tăng cường tính chất quang – điện của màng đa lớp dựa trên tính liên tục của lớp Ag <i>Trần Hoàng Cao Sơn, Lê Phúc Quy, Lê Hoàng Nam, Vũ Thị Hạnh Thu, Lê Trần</i>
<b>C56-P37:</b> $Sm^{3+}$ và $Tb^{3+} / Sm^{3+}$ trong nền tinh thể $K_2YF_5$ : cơ chế truyền năng lượng, đặc tính phổ huỳnh quang và nhiệt phát quang <i>Vũ Phi Tuyền, Nicholas M. Khaidukov, Vladimir N. Machov, Phan Văn Do, Nguyễn Trọng Thanh, Vũ Xuân Quang, Vũ Thị Thái Hà</i>
<b>C57-P38:</b> Nghiên cứu lắng đọng màng mỏng $TiO_2$ bằng phương pháp phun xạ xung <i>Nguyễn Thành Hợp, Phạm Hồng Tuấn</i>
<b>C58-P39:</b> Nghiên cứu cấu trúc và tính chất màng $SiO_2$ lắng đọng bằng phương pháp phun xạ xung <i>Nguyễn Thành Hợp, Phạm Hồng Tuấn, Võ Cao Hồng Thư</i>
<b>C59-P40:</b> Chế tạo và khảo sát tính chất của màng mỏng CuS <i>Nguyễn Quang Tiến, Hoàng Đình Việt, Phạm Văn Nho</i>
<b>C61-P41:</b> Màng CuO chế tạo bằng phương pháp phun nhiệt phân <i>Nguyễn Quang Tiến, Hoàng Đình Việt, Phạm Văn Nho</i>

<p><b>C62-P42:</b> Chế tạo và tính chất quang của bột huỳnh quang <math>Sr_6P_5BO_{20}</math>: Eu bằng phương pháp đồng kết tủa <i>Le Tien Ha, Nguyen Văn Du, Nguyen Duc Trung Kien, Pham Thanh Huy</i></p>
<p><b>C63-P43:</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của biến tính bề mặt ống nanocacbon đến tính chất của hệ polyme composit ba thành phần trên cơ sở sợi cacbon, ống nanocacbon và epoxy <i>Lê Văn Thu, Nguyễn Đức Nghĩa, Ngô Trịnh Tùng</i></p>
<p><b>C64 – P44:</b> Cấu trúc và quy trình chế tạo cảm biến mới dạng cầu điện trở Wheatstone dựa trên hiệu ứng Hall phẳng <i>Bùi Đình Tú, Phan Hải, Trần Mậu Danh, Nguyễn Hữu Đức</i></p>
<p><b>C65-P45:</b> Nghiên cứu chế tạo màng quang xúc tác <math>ZnO/TiO_2</math> <i>Vu Thi Hanh Thu, Le Van Hieu, Lam Quang Vinh, Le Phuc Quy</i></p>
<p><b>Tiểu ban D1</b> Chủ tọa: PGS. Lê Quốc Minh (VKHVL) và PGS. Nguyễn Cửu Khoa (VHCN-HCM)</p>
<p><b>D101-P1:</b> Nghiên cứu một số tính chất điện tử và khả năng hấp thụ chất màu của vật liệu <math>TiO_2</math> pha tạp Al và W <i>Trần Văn Nam, Nguyễn Thuỳ Trang, Bạch Thành Công, Lê Văn Vũ</i></p>
<p><b>D103-P2:</b> Chế tạo vật liệu nano AgCl/Ag và thử nghiệm phân hủy xanh metylen <i>Nguyễn Văn Khánh và Vũ Thị Hà</i></p>
<p><b>D105-P3:</b> Chế tạo và đặc tính cấu trúc của vật liệu khung nano (MOF) trên cơ sở kim loại kẽm và axit terephthalic <i>Nguyễn Thanh Bình, Nguyễn Thanh Hoàng, Hoàng Thị Khuyên, Lâm Thị Kiều Giang, Đinh Mạnh Tiến, Lê Quốc Minh.</i></p>
<p><b>D108-P4:</b> Nghiên cứu chế tạo màng <math>TiO_2</math> cho pin mặt trời sử dụng chất màu nhạy sáng <i>Ngô Thị Hồng Lê, Vũ Đình Lâm, Nguyễn Hồng Minh, Nguyễn Văn Chiến, Phạm Thị Trang, Lý Ngọc Tài, Lê Văn Hồng</i></p>
<p><b>D109-P5:</b> Nghiên cứu phổ tổng trở điện hóa của pin nạp lại NiMH sử dụng điện cực âm là hợp chất <math>LaNi_{4.8}Si_{0.2}</math> <i>Vu Xuan Phuc, Luu Tuan Tai, Nguyen Phuc Duong, Dam Nhan Ba</i></p>
<p><b>D110-P6:</b> Ảnh hưởng của nhiệt độ môi trường tới các đặc tính và thời gian sống của pin nạp lại NiMH <i>Vu Xuan Phuc, Luu Tuan Tai, Nguyen Phuc Duong, Dam Nhan Ba</i></p>
<p><b>D111-P7:</b> Nghiên cứu chế tạo và khảo sát tính chất của dây nano <math>TiO_2</math> bằng phương pháp thủy phân nhiệt trên đế dẫn trong suốt cho ứng dụng pin mặt trời nhạy cảm chất màu (DSSC) <i>Hồ Sỹ Văn Minh, Nguyễn Hoa Du, Dương Ngọc Huyền, Lưu Tiến Hưng, Nguyễn Thị Quỳnh Hoa</i></p>
<p><b>D112-P8:</b> Tổng hợp các hạt ferit siêu mịn <math>MgFe_2O_4</math> để ứng dụng xử lý nước ngầm nhiễm các ion kim loại nặng <i>Nguyễn Thị Phương Em, Lê Hồng Phúc, Lê Khắc Vinh, Dương Trọng Nghĩa</i></p>

<p><b>D113-P9:</b> Nghiên cứu lắng đọng điện hóa màng mỏng CuGaSe<sub>2</sub> trên các đế ITO và Mo  <i>Đặng Thị Bích Hợp, Phạm Hồng Quang, Ngô Đình Sáng, Lê Tuấn Tú, Đỗ Quang Ngọc và Lại Thanh Thủy</i></p>
<p><b>D115-P10:</b> Tổng hợp và đặc trưng cấu trúc của vật liệu khung hữu cơ - kim loại từ phức chất kèm với các amino axit thiết yếu  <i>Nguyễn Thị Thúy Nga, Đồng Quốc Thuật, Trịnh Việt Dũng, Vũ Đào Thắng, Huỳnh Đăng Chính</i></p>
<p><b>D116-P11:</b> Raman tăng cường bề mặt của các hạt nano vàng chức năng hóa bởi 4-aminothiophenol khi liên kết với các phân tử sinh học  <i>Luu Manh Quynh, Nguyen Thi Nhung, Le Van Vu, Nguyen Ngoc Long</i></p>
<p><b>D118-P12:</b> Chế tạo, chức năng hóa bề mặt hạt nano bạc và ứng dụng trong đánh dấu virus viêm não nhật bản (HEV)  <i>Tran Quoc Tuan, Luu Manh Quynh, Tran Thi Hong, Nguyen Hoang Hai, Nguyen Quang Huy, Nguyen Hoang Luong</i></p>
<p><b>D119-P13:</b> Ảnh hưởng của hạt nano vàng và bạc lên hoạt động của pin mặt trời hữu cơ  <i>S.V. Tran, J. Pflieger</i></p>
<p><b>D120-P14:</b> Tổng hợp tổ hợp nano [SiO<sub>2</sub> -core polymer ghép-shell] - chất hoạt động bề mặt và khảo sát khả năng ứng dụng trong tăng cường thu hồi dầu  <i>Đỗ Hữu Bảo Phương, Phạm Duy Khanh, Đào Phạm Duy Quang, Trần Quốc Tuấn, Nguyễn Phương Tùng</i></p>
<p><b>D121-P15:</b> Tổng hợp copolymer fluorene-fluorenone (PFFONE) bằng các phương pháp hóa học xanh  <i>Đỗ Hữu Bảo Phương, Nguyễn Thanh Luân, Phạm Hòa Sơn, Nguyễn Phương Tùng</i></p>
<p><b>D122-P16:</b> Ảnh hưởng của nồng độ phosphine đến các đặc trưng quang, điện và cấu trúc của màng nc-Si: H pha tạp P được lắng đọng bằng phương pháp PECVD  <i>Phạm Hoài Phương, Trần Quang Trung</i></p>
<p><b>D124-P17:</b> Nghiên cứu và tổng hợp sợi nano PLA-Cur bằng phương pháp electrospinning  <i>Mai Thị Thu Trang, Nguyễn Thị Thu Thủy, Lê Quang Duong, Nguyễn Thị Ngoan, Bà Thị Cham, Nguyễn Hải Bình, Phan Thị Bích Hoa, Trần Đại Lam, Nguyễn Xuân Phúc</i></p>
<p><b>D125-P18:</b> Nghiên cứu, chế tạo chất lỏng nano từ tính để xử lý nước thải xi mạ  <i>L. H. Phúc, N.Q. Hiền, L.K. Vinh, T.N. Lân, T.T. Kiều, T.H. Hải</i></p>
<p><b>D126-P19:</b> Chế tạo, đặc trưng hóa lý và khả năng kháng khuẩn của vật liệu tổ hợp các hạt nano bạc trên nền than hoạt tính  <i>Phạm Thị Thanh Nhan, Trần Vinh Hoàng, Lê Anh Tuấn, Huỳnh Đăng Chính</i></p>
<p><b>D127-P20:</b> Khảo sát tính chất của hạt nano từ tính chức năng hóa bởi nhóm chức amin  <i>Nguyễn Đăng Phú, Nguyễn Minh Hiếu, Nguyễn Hoàng Nam, Nguyễn Hoàng Hai, and Nguyễn Hoàng Luong</i></p>
<p><b>D129-P21:</b> Tính chất quang của màng mỏng TiO<sub>2</sub>/MPA/CdSe và ứng dụng cho pin mặt trời  <i>Hà Thanh Tùng, Lâm Quang Vinh, Huỳnh Thành Đạt</i></p>
<p><b>D130-P22:</b> Chế tạo và khảo sát các tính chất đặc trưng của vật liệu catot LiNiVO<sub>4</sub>  <i>Anh Tân Ta, Xuân Mai Do, Hà Chi Lê, Tiên Đại Nguyễn, Trần Chiên Đăng, Duy Long Phạm</i></p>

<p><b>D131-P23:</b> Chế tạo cảm biến sinh học bằng cách chức năng hóa bề mặt hai loại chấm lượng tử CdSe/ZnS, CdTe và so sánh kết quả trong việc phát hiện dư lượng thuốc bảo vệ thực vật <i>Nguyễn Ngọc Hải, Vũ Đức Chính, Đào Trần Cao, Phạm Thu Nga, Nguyễn Xuân Nghĩa, Nguyễn Thị Hải Yến</i></p>
<p><b>D132-P24:</b> Chế tạo thanh nano ZnO bằng phương pháp điện hóa ứng dụng trong pin mặt trời lai hóa <i>Lê Khắc Tốp, Lê Văn Hiếu, Trần Hoàng Cao Sơn, Hà Thúc Chí Nhân, Nguyễn Nguyên Ngân</i></p>
<p><b>D133-P25:</b> Nghiên cứu chức năng hóa hạt nano huỳnh quang và các ứng dụng trong phân tích sinh học <i>Vu Thi Thuy Duong, Phạm Minh Tân, Trần Thu Trang, Trần Thanh Thủy, Lê Thị Thanh Xuân, Nguyễn Minh Huyền, Nguyễn Thị Hằng Nga, <u>Nghiêm Thị Hà Liên</u>, Chu Việt Hà, Vu Duong, Tống Kim Thuận, Đỗ Quang Hoa, Lê Quang Huan and Trần Hồng Nhung</i></p>
<p><b>D134-P26:</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của bức xạ viba từ điện thoại di động lên hệ thần kinh trung ương <i>Mai Hữu Thuận, Nguyễn Trường Luyện, Nguyễn Trọng Lưu</i></p>
<p><b>D135-P27:</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của hiệu ứng nhiệt và phi nhiệt của bức xạ vi ba đến cơ thể sống <i>Mai Hữu Thuận, Nguyễn Trường Luyện, Nguyễn Trọng Lưu</i></p>
<p><b>D136-P28:</b> Mô phỏng cấu trúc pin mặt trời màng mỏng CIGS (cuingase) bằng phần mềm AMPS 1D <i>Nguyễn Đức Hiếu, Lưu Thị Lan Anh, Phạm Phi Hùng, Trần Thành Thái, Nguyễn Ngọc Trung, Võ Thạch Sơn</i></p>
<p><b>D137-P29:</b> Nghiên cứu chế tạo và khả năng ứng dụng của hạt nano Fe<sub>3</sub>O<sub>4</sub> bọc bằng dextran và chitosan biến tính <i>Phạm Hoài Linh, Hà Phương Thu, Lê Thị Thu Hương, Phạm Hồng Nam, Nguyễn Thị Quỳ, Hoàng Thị Mỹ Nhung, Trần Đăng Thành, Đỗ Hùng Mạnh, Nguyễn Xuân Phúc và Lê Văn Hồng</i></p>
<p><b>D138-P30:</b> Nghiên cứu ứng dụng hạt nano silica phát quang hợp sinh để phát hiện nhanh vi khuẩn gây bệnh thực phẩm E. coli O157:H7 <i><u>Tống Kim Thuận</u>, Trần Thanh Thủy, Lê Thị Thanh Xuân, Trần Hồng Nhung, Nguyễn Trọng Nghĩa, Phạm Công Hoạt, Phạm Thị Tâm</i></p>
<p><b>D139-P31:</b> Nghiên cứu hoạt tính và độ bền của vật liệu xúc tác Pt/C dùng trong PEMFC bằng phương pháp phân cực thế vòng <i>Đỗ Chí Linh, <u>Phạm Thy San</u>, Nguyễn Ngọc Phong, Vũ Đình Lãm, Yongsoo Jeong</i></p>
<p><b>Tiểu ban D2</b> Chủ tọa: PGS. Thái Hoàng (VKTND) và TS. Nguyễn Văn Dũng (VKHVLUD-HCM)</p>
<p><b>D201-P1:</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của hàm lượng montmorillonite đến tính chất cơ học của đất trộn xi măng <i>Nguyễn Ngọc Thắng, Lê Văn Nam, Nguyễn Minh Tâm, Jun Otani</i></p>
<p><b>D206-P2:</b> Nghiên cứu bao thể đá thạch anh tự nhiên bằng phương pháp phổ tán xạ Raman <i>L.T.M. Oanh, P.V. Hải, L.H. Hoàng</i></p>
<p><b>D207-P3:</b> Cấu trúc và tính chất của màng vàng (Au) sử dụng trong công nghệ dát vàng cổ ở Việt Nam <i>Nguyễn Khắc Thuận, Hoàng Đức Anh, Vũ Anh Tuấn and Hoàng Nam Nhật</i></p>

<p><b>D208-P4:</b> Nghiên cứu xử lý khoáng Talc ứng dụng trong vật liệu polyme <i>Ngô Kế Thế, Nguyễn Việt Dũng, Nguyễn Văn Thủy, Nguyễn Thị Ngọc Tú</i></p>
<p><b>D210-P5:</b> Chế tạo và nghiên cứu tính chất vật liệu polime compozit có chứa tổ hợp chất chống cháy trên cơ sở hợp chất chứa brom (Br) và photpho (P) <i>Võ Thành Phong</i></p>
<p><b>D211-P6:</b> Tổng hợp xúc tác bazơ rắn Mg-Al hydrotalcit cho phản ứng chuyển hóa diesel sinh học từ dầu thực vật thải <i>Võ Thành Phong, Hoàng Anh Sơn, Phạm Hồng Nam, Nguyễn Kiên Cường</i></p>
<p><b>D212-P7:</b> Tổng hợp và đặc trưng vật liệu nanocompozit trên cơ sở nhựa polypropylen và hạt nano BaSO<sub>4</sub> <i>Nguyễn Vũ Giang, Trần Hữu Trung, Mai Đức Huỳnh</i></p>
<p><b>D213-P8:</b> Vật liệu nanocompozit polyetylen tỉ trọng thấp (LDPE) /TiO<sub>2</sub>: tính chất cơ học, độ bền thời tiết và cấu trúc hình thái học <i>Nguyễn Vũ Giang, Trần Hữu Trung, Mai Đức Huỳnh</i></p>
<p><b>D215-P9:</b> Nghiên cứu biến tính Sericit – sơn bình Việt Nam để sử dụng làm chất độn cho ngành công nghiệp hóa - mỹ phẩm <i>Hoàng Anh Sơn, Nguyễn Hồng Nhung</i></p>
<p><b>D216-P10:</b> Vật liệu nanocompozit trên cơ sở các nhựa nhiệt rắn với lý thuyết Munhi và Liuca – Nhinxen <i>Hoàng Anh Sơn</i></p>
<p><b>D218-P11:</b> Nghiên cứu và phát triển bộ khuếch đại laser toàn rắn tại 1064 nm cho các xung laser picô-giây <i>Nguyen Van Hao, Pham Hong Minh, Do Quoc Khanh and Nguyen Dai Hung</i></p>
<p><b>D220-P12:</b> Thiết kế bộ khuếch đại xung laser tử ngoại femto-giây sử dụng tinh thể Diamond-cut Ce<sup>3+</sup>: LiCaAlF<sub>6</sub> với cấu hình bơm ngang <i>Pham Hong Minh, Nguyen Van Hao, Trinh Dinh Huy, Do Quoc Khanh, Nguyen Dai Hung, Marilou Cadatal-Raduban, Kohei Takeda, Kohei Yamanoi, Toshihiko Shimizu, Tomoharu Nakazato, and Nobuhiko Sarukura</i></p>
<p><b>D221-P13:</b> Phóng xạ phát quang và nhiệt phát quang của thủy tinh SiO<sub>2</sub>. Al<sub>2</sub>O<sub>3</sub>: Eu<sup>3+</sup> <i>Nguyen Trong Thanh, Vu Phi Tuyen, Vu Xuan Quang, Nguyen Quang Liem</i></p>
<p><b>D222-P14:</b> Phổ bền vững hole burning và các thông số Judd-Ofelt của ion Eu<sup>3+</sup> phụ thuộc thành phần của thủy tinh alumino-fluobarate <i>Nguyen Trong Thanh, Vu Phi Tuyen, T.Hayakawa, Nguyen Anh Hong, Ngo Van Tam, Vu Xuan Quang, Nguyen Quang Liem</i></p>
<p><b>D223-P15:</b> Tính chất của màng polypyrrole tổng hợp bằng phương pháp điện hoá trên nền thép CT3 <i>Ha Manh Hung, Nguyen Van Thang, Le Minh Duc, Tran Vinh Dieu, Vu Quoc Trung</i></p>
<p><b>D224-P16:</b> Phương hướng luyện kim đồng từ nguồn quặng sulfua đồng Việt Nam <i>Phạm Đức Thắng, Ngô Huy Khoa</i></p>

<b>D225-P17:</b> Nghiên cứu đặc điểm cấu trúc biên giới liên kết kim loại vật liệu trimetal thép – nhôm – hợp kim nhôm độ bền cao sau hàn nỏ <i>Hà Minh Hùng, Lương Văn Tiến</i>	
<b>D226-P18:</b> Nghiên cứu ảnh hưởng của áp lực va đập khi hàn nỏ tới độ bền và cấu trúc mối hàn vật liệu bimetal thép các bon – thép hợp kim dụng cụ làm dao cắt công nghiệp <i>Hà Minh Hùng, Nguyễn Gia Tín, Nguyễn Hữu Bình</i>	
<b>D227-P19:</b> Nghiên cứu vật liệu trimetal thép – nhôm – hợp kim nhôm hệ Al – Sn – Cu dùng làm bạc trượt động cơ ô tô công suất đến 350 mã lực <i>Hà Minh Hùng, Nguyễn Văn Nam</i>	
<b>D228-P20:</b> ứng dụng công nghệ luyện kim bột để chế tạo thanh cái dẫn điện từ vật liệu trimetal thép – hợp kim đồng của bộ chuyển mạch dòng điện động lực <i>Hà Minh Hùng, Đào Hồng Thái</i>	
<b>D230-P21:</b> Đặc trưng vết lõm trên lớp phủ ceramic <i>Le Thuong Hien, Bùi Văn Bình</i>	
<b>D234-P22:</b> Về hệ số khuếch tán hiệu dụng của tạp chất Bo và tự điện kế silic trong quá trình khuếch tán đồng thời Bo và sai hỏng điểm trong silic <i>Vu Ba Dung, Dao Khắc An and Nguyen Ngoc Long</i>	
<b>D235-P23:</b> Thiết kế và chế tạo vật liệu hấp thụ hoàn hảo sóng viba trên cơ sở metamaterial <i>Đỗ Thành Việt, Nguyễn Thanh Tùng, Đỗ Thị Quỳnh, Nguyễn Văn Hiếu, Vũ Đình Lãm</i>	
<b>THỨ BA 08.11.2011</b>	
8:00-9:30	<b>Tiểu ban A: Vật lý Vật liệu Từ và Siêu dẫn (tiếp tục)</b> Địa điểm: Hội trường Khu Công nghệ phần mềm Chủ tọa: <i>GS. Nguyễn Hữu Đức (ĐHQG-HN)</i> và <i>TS. Vũ Đình Lãm (VKHVL)</i>
8:00 – 8:30	<b>A63 – I4:</b> Tính chất thủy tinh từ trong vật liệu nanô $La_{0,7}Ca_{0,3}MnO_3$ <i>Phạm Thanh Phong, Đỗ Hùng Mạnh, Trần Đăng Thành, Nguyễn Văn Chiến, Vũ Đình Lãm, Lê Văn Hồng, Nguyễn Xuân Phúc</i>
8:30 – 8:50	<b>A44 – O10:</b> Tính cạnh tranh pha cấu trúc trong vật liệu $BaTiO_3$ pha Fe chế tạo bằng phương pháp bốc bay chùm tia laser <i>Nguyễn Văn Đăng, Nguyễn Văn Khiển, Trần Đăng Thành, Đặng Hùng Mạnh, Nguyễn Xuân Nghĩa và Lê Văn Hồng</i>
8:50 – 9:10	<b>A51 – O11:</b> Tính chất từ và đặc trưng I-V của các MTJ hai rào thế $Co/Al_2O_3/Co/Al_2O_3/Co$ <i>Nguyen Tuan Anh, Nguyen Anh Tue, Nguyen Tuyet Nga, Do Phuong Lien, Nguyen Anh Tuan</i>
9:10 – 9:30	<b>A23 – O12:</b> Chế tạo và khảo sát tính chất của vật liệu tổ hợp cấu trúc nano $BaTiO_3/Fe_3O_4$ <i>H.T. Anh, T.T.H. Hong, P.D. Thang</i>
9:30 – 10:00	<b>Giải lao</b>

10:00-11:30	Chủ tọa: PGS. Lê Văn Hồng (VKHVL) và PGS. Nguyễn Hoàng Hải (ĐHQG-HN)
10:00 – 10:30	<b>A49 – I5:</b> Chế tạo hạt nano từ tính bọc silica và ứng dụng trong phát hiện virus gây bệnh <i>Nguyen Hoang Luong, Nguyen Minh Hieu, Nguyen Hoang Nam, Nguyen Hoang Hai, Nguyen Thi Van Anh, Phan Tuan Nghia, Dao Van Quy, Pham Thi Tra, Nguyen Thai Son</i>
10:30 – 10:50	<b>A09 – O13:</b> Nghiên cứu chế tạo hạt nano từ Co và CoPt phân tán và bền trong nước ứng dụng làm chất tương phản trong kỹ thuật chụp ảnh cộng hưởng từ MRI <i>Le T. Lu, Nguyen M. Cu, Nguyen Q. Chinh, Nguyen TK Thanh, David G. Fernig, Mathias Brust.</i>
10:50 – 11:10	<b>A12 – O14:</b> Cấu trúc hình học, cấu trúc điện tử và tương tác trao đổi trong phân tử Cr8 <i>Nguyễn Anh Tuấn, Vũ Văn Khải</i>
11:10 – 11:30	<b>A15 – O15:</b> Hiện tượng suy giảm huỳnh quang trong từ trường của dung dịch hạt nano sắt từ <i>Vũ Anh Tuấn, Hoàng Nam Nhật, Hoàng Đức Anh, Nguyễn Khắc Thuận</i>
	<b>TIỂU BAN B: Vật lý Bán dẫn-Điện môi (tiếp tục)</b> Địa điểm: Phòng họp Khu Công nghệ phần mềm Chủ tọa: GS. Bạch Thành Công (ĐHKHTN-HN) và TS. Trần Quang Trung (ĐHKHTN-HCM)
8:00 – 8:30	<b>B34 – I4:</b> Tính chất quang của tinh thể nano PbS, PbS: Mn chế tạo bằng phương pháp thủy nhiệt <i>Sái Công Doanh, Lê Văn Vũ, Nguyễn Ngọc Long, Nguyễn Phương Linh, Đỗ Thị Phương</i>
8:30 – 8:50	<b>B31 – O10:</b> Nghiên cứu hiện tượng truyền năng lượng giữa tâm phát huỳnh quang trong silic xốp và oxi phân tử <i>Chu Anh Tuấn, Trần Thanh Thủy, Vũ Bình Nam, Đào Trần Cao, Lương Trúc Ngân, Phạm Hồng Dương và Phạm Thành Huy</i>
8:50 – 9:10	<b>B37 – O11:</b> ảnh hưởng của quá trình ủ nhiệt trong chân không đến điện trở của màng graphene chế tạo bằng phương pháp hóa học <i>Tran Quang Trung; Trần Việt Cường; Nguyễn Năng Định; Lê Thị Lua; Tran Van Tam; Nguyen Thi Phuong Thanh; Huynh Tri Phong</i>
9:10 – 9:30	<b>B60 – O12:</b> Ảnh hưởng của ủ nhiệt lên tính chất của vật liệu quang BaMgAl <sub>10</sub> O <sub>17</sub> : Eu <sup>2+</sup> phát bức xạ màu xanh <i>Nguyễn Mạnh Sơn, Nguyễn Thị Minh Phương, Hồ Văn Tuyển, Phạm Nguyễn Thùy Trang, Lê Thị Thảo Viên</i>
9:30 – 10:00	<b>Giải lao</b>

	<p>Chủ tọa: <i>GS. Nguyễn Năng Định (ĐHCN-HN)</i> và <i>TS. Lâm Quang Vinh (ĐHKHTN-HCM)</i></p>
10:00 – 10:30	<p><b>B69 – I5:</b> Quang xúc tác, năng lượng Hydro, triển vọng và thách thức <i>Lê Văn Hồng</i></p>
10:30 – 10:50	<p><b>B57 – O13:</b> Sự truyền năng lượng giữa các hạt nano <i>Chu Viet Ha, Emmanuel Fort, Nghiem Thi Ha Lien, Pham Minh Tan, Vu Thi Thuy Duong, Do Quang Hoa and Tran Hong Nhung</i></p>
10:50 – 11:10	<p><b>B61 – O14:</b> Mô phỏng phổ quang phát quang chấm lượng tử <i>Lam Quang Vinh, Huynh Chi Cuong, Huynh Thanh Dat, B. Capoen, S. Turrell.</i></p>
11:10 – 11:30	<p><b>B65 – O15:</b> Mối quan hệ giữa nhiệt phát quang, nhiệt phát quang chuyển dịch quang và phát quang cưỡng bức quang trong thạch anh tự nhiên việt nam <i>Trần Ngọc</i></p>
	<p><b>TIÊU BAN C: Vật liệu-Linh kiện Bán dẫn - Điện môi (tiếp tục)</b> Địa điểm: Phòng 617 Nhà điều hành ĐHQG - HCM Chủ tọa: <i>TS. Trương Văn Chương (ĐHKH Huế)</i> và <i>PGS. Đỗ Quốc Hùng (VKHQ)</i></p>
8:00 – 8:30	<p><b>C54 – I4:</b> Tổng hợp vật liệu nano SnO<sub>2</sub>, TiO<sub>2</sub>, Fe<sub>2</sub>O<sub>3</sub>, WO<sub>3</sub> bằng phương pháp nhiệt thủy phân và đặc trưng nhay khí của chúng <i>Đặng Đức Vương, Nguyễn Hoàng Hưng, Nguyễn Phan Thắng, Nguyễn Hữu Lâm, Nguyễn Đức Chiến</i></p>
8:30 – 8:50	<p><b>C36 – O10:</b> Nghiên cứu sự ảnh hưởng của kích thước đĩa áp điện đến phổ cộng hưởng áp điện bằng phương pháp phần tử hữu hạn <i>Nguyễn Đình Tùng Luân, T. V. Chương, Đ. A. Tuấn, P. T. Hà, Đ. N. Hữu</i></p>
8:50 – 9:10	<p><b>C39 – O11:</b> Tổng hợp hạt nanocomposit Ag – CdO bằng phương pháp đồng kết tủa trong trường sóng siêu âm mạnh và ứng dụng để chế tạo vật liệu tiếp điểm điện dòng lớn <i>Đỗ Quốc Hùng, Phạm Văn Thìn</i></p>
9:10 – 9:30	<p><b>C13 – O12:</b> Chế tạo thanh nano TiO<sub>2</sub> bằng phương pháp thủy nhiệt <i>Phạm Văn Việt, Nguyễn Ngọc Diễm, Cao Minh Thị, Đinh Sơn Thạch, Lê Văn Hiếu</i></p>
9:30 – 10:00	<p><b>Giải lao</b></p>
	<p>Chủ tọa: <i>PGS. Phạm Hồng Dương (VKHVL)</i> và <i>TS. Ngô Thu Hương (ĐHKHTN-HN)</i></p>
10:00 – 10:30	<p><b>C41 – I5:</b> Nghiên cứu tính chất quang của đá Tourmaline tự nhiên <i>Luc Huy Hoang, Pham Van Hanh, Le Thi Mai Oanh, Nguyen Thi Minh Hien, Xiang-Bai Chen, Dang Van Can, and In Sang Yang</i></p>

10:30 – 10:50	<b>C48 – O13:</b> Khảo sát độ bền của điốt ánh sáng trắng chế tạo từ tổ hợp lai $Y_2Al_5O_{12}$ : Ce + MEH-PPV <i>Do Ngoc Chung, Tran Thi Thao, Nguyen Nang Dinh, Pham Hong Duong</i>
10:50 – 11:10	<b>C50 – O14:</b> Phát xạ của dung dịch keo SPAN-80 chứa hạt nano ZnO pha tạp Co và Mn <i>Ngo Thu Huong, Bui Hong Van, Pham Van Ben, and Hoang Nam Nhat</i>
11:10 – 11:30	<b>C60 – O15:</b> Chế tạo và khảo sát đặc trưng tính tiếp xúc của hệ $SnO_2/Cu_2O/Cu$ <i>Pham Văn Nho, Nguyễn Quang Tiến, Hoàng Đình Việt</i>
	<b>TIÊU BAN D2: Vật liệu Composit-Kim loại-Gốm (tiếp tục)</b> Địa điểm: Phòng 512 Nhà điều hành ĐHQG - HCM Chủ tọa: PGS. Thái Hoàng (VKTND) và TS. Vĩnh Hào (VKHVL)
8:00 – 8:30	<b>D214 – I2:</b> Ảnh hưởng của hàm lượng nanosilica đến khả năng chảy nhớt và tính chất cơ lý của eva <i>Thái Hoàng, Nguyễn Thúy Chinh, Đỗ Quang Thắm, Bùi Ngọc Sơn, Nguyễn Thị Thu Trang</i>
8:30 – 8:50	<b>D205 – O4:</b> Mô phỏng đường nhiệt phát quang theo các mô hình khác nhau khi thay đổi tốc độ gia nhiệt <i>Vinh Hao, Ha Xuan Vinh, Doan Phan Thao Tien, Tran Van Dung, Le Thi Kim Thoa</i>
8:50 – 9:10	<b>D209 – O5:</b> Nghiên cứu chế tạo và tính chất vật liệu PP/Sericit <i>Ngô Kế Thế, Nguyễn Việt Dũng, Nguyễn Văn Thủy, Zdenek Krulis</i>
9:10 – 9:30	<b>D217 – O6:</b> Ảnh hưởng của các hạt nano tới hình thái cấu trúc và tính chất bảo vệ của lớp phủ epoxy <i>Nguyễn Tuấn Anh, Nguyễn Văn Khương, Vũ Văn Bình và Nguyễn Thị Thái</i>
9:30 – 10:00	<b>Giải lao</b>
	Chủ tọa: TS. Đoàn Đình Phương (VKHVL) và TS. Ngô Trịnh Tùng (VHH)
10:00 – 10:30	<b>D204 – I3:</b> Mạ composit sử dụng tro bay làm hạt trợ <i>Nguyễn Việt Huệ, Ngô Thị Ánh Tuyết, Phạm Hồng Hạnh, Nguyễn Ngọc Phong, Sik Chol Kwon</i>
10:30 – 10:50	<b>D229 – O7:</b> Chế tạo composite kim loại nền đồng gia cường bằng ống nanotube carbon theo phương pháp ép nóng <i>Doan Dinh Phuong, Pham Van Trinh, Nguyen Van An, Le Danh Chung, Nguyen Van Luan, Bui Hung Thang, Nguyen Van Chuc, Phan Ngoc Minh</i>
10:50 – 11:10	<b>D231 – O8:</b> Nghiên cứu khả năng chịu tác động va chạm tốc độ cao của hệ vật liệu trên cơ sở phần mềm mô phỏng số autodyn ansys 11.0 và kiểm nghiệm thực tế khả năng chống đạn của vật liệu composit vải sợi <i>Vũ Đình Khiêm, Nguyễn Đức Nghĩa, Ngô Trịnh Tùng, Ngô Cao Long, Lê Văn Thụ</i>
11:10 – 11:30	<b>D219 – O9:</b> Các đặc trưng của laser rắn pha tạp ion $Nd^{3+}$ trong chế độ phát liên tục và phát xung được bơm bằng các laser diode công

	suất cao (tới 30 W) <i>Nguyen Van Hao, Luong Viet Mui, Pham Hong Minh, Trinh Dinh Huy and Nguyen Dai Hung</i>
11:30 – 13:00	<b>Nghỉ trưa</b>
	<b>PHIÊN TOÀN THỂ</b> <b>SPECIAL SESSION ON APPLICATION ORIENTED BASIC RESEARCH GRANTS</b> Địa điểm (Site): Hội trường Khu Công nghệ phần mềm Chủ tọa (Chair): <i>VS. Nguyễn Văn Hiệu (VKHCNVN) và TS. Nghiêm Xuân Minh (Bộ KHCN)</i>
13:00 – 13:30	<b>PL01:</b> <i>CdTe and CdSe quantum dots for applications in agricultural productions.</i> Ứng dụng chấm lượng tử CdTe và CdSe trong các sản phẩm nông nghiệp. <i>Ung Thi Dieu Thuy, Tran Thi Kim Chi, Vu Duc Chinh, Pham Thu Nga, Dinh Duy Khang, and Nguyen Quang Liem</i>
13:30 – 14:00	<b>PL02:</b> <i>Study on fabrication of fluorescence resonance energy transfer nanobiosensor for detection of clenbuterol residuals in animals and animals products.</i> Nghiên cứu chế tạo nanobiosensor trên cơ sở hiệu ứng truyền năng lượng cộng hưởng huỳnh quang xác định dư lượng chất tăng trọng clenbuterol trong vật nuôi và sản phẩm chăn nuôi <i>Ngô Trinh Tùng, Văn trọng Hiếu, Hoàng Mai Hà, Nguyễn Đức Nghĩa, Nguyễn Quang Liêm</i>
14:00 – 14:30	<b>PL03:</b> <i>Development of fluorescence label based on lanthanides nanophosphors containing <math>Eu^{3+}</math> and <math>Tb^{3+}</math> for applied in biomedicine.</i> Nghiên cứu chế tạo tác nhân đánh dấu huỳnh quang trên cơ sở vật liệu phát quang nano chứa ion đất hiếm Eu và Tb nhằm ứng dụng trong y sinh học. <i>Le Quoc Minh, T.T.Huong, N.T.Huong, H.T Khuyen, L.T.K. Giang, D.X. Loc, D.K. Tung, N.T. Binh, T.K. Anh, N.D. Hien, L.T. Luan, N.T. Quy, D.M.Dung, N.N. A.Thu, N.V. Man</i>
14:30 – 15:00	<b>Giải lao</b>
15:00 – 15:30	<b>PL04:</b> <i>Iron oxide -based conjugates for biomedical applications.</i> Nghiên cứu chế tạo các phức hệ nền oxit sắt cho ứng dụng y sinh. <i>Nguyen Xuan Phuc, Tran Dai Lam, Ha Phuong Thu, Pham Hong Nam, Mai Thu Trang, Pham Thi Ha Giang, Hoang Thi My Nhung, Lam Khanh and Nguyen Thi Quy</i>
15:30 – 16:00	<b>PL05:</b> <i>Gold nanoparticles for biomedical application.</i> Nano vàng cho các ứng dụng y-sinh <i>Tran Hong Nhung, Nghiem Thi Ha Lien, Le Quang Huan, Nguyen Thi Quy, Do Quang Hoa, Vu Thi Thuy Duong, La Thi Huyen, Nguyen Minh Huyen, Nguyen Thanh Phuong, Nguyen Thi My Nhung, Nguyen Thi Tuyen, Do Thi Hue</i>
16:00 – 16:30	<b>PL07:</b> <i>Nanomaterials for Gas Sensors and Biosensors in Environmental Monitoring</i>

	<i>Nguyen Van Hieu</i>
16:30 – 16:45	<p style="text-align: center;"><b>PHIÊN BẾ MẠC</b></p> <p>Địa điểm: Hội trường Khu Công nghệ phần mềm          Chủ tọa: PGS. Hoàng Dũng (ĐHQG-HCM)          - Tổng kết Hội nghị và tuyên bố bế mạc: GS. Nguyễn Xuân Phúc</p>
	<b>THỨ TƯ 09.11.2011</b>
8:30 – 10:00	Tham quan Khu công nghệ cao Tp HCM
10:00 – 11:00	Tham quan Khu Campus ĐHQG Tp HCM
11:00 – 12:00	Họp BCH Hội KHVLVN
12:00 – 13:30	Nghỉ trưa
13:30	Xuất phát đi Vũng Tàu tham dự Hội nghị IWNA 2011